*Tuần 03 Ngày soạn: 17/09/2022*

*Tiết 09,10 Ngày dạy: 21,26/09/2022*

# BÀI 6. LŨY THỪA VỚI SỐ MŨ TỰ NHIÊN (02 tiết)

**I.MỤC TIÊU**:

****

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 01**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)(5’)**

**a. Mục tiêu:**HS cảm thấy khái niệm lũy thừa gần gũi với đời sống hàng ngày.

**b. Nội dung:** HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu hoặc tranh ảnh.

**c. Sản phẩm:** Từ bài toánHS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**GV chiếu hình ảnh và giới thiệu “bàn cờ vua”và gọi 1 hs đọc bài mở đầu. Và yc học sinh trả lời câu hỏi.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới | Hs bước đầu hình thành nên các con số có số mũ qua ví dụ mở đầu của GV |

**2.HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (25’)**

**a. Mục tiêu:**

+ HS phát biểu được định nghĩa lũy thừa, phân biệt được cơ số và mũ. Biết viết gọn một tích nhiều thừa số bằng nhau bằng cách dùng lũy thừa, biết tính giá trị các lũy thừa.

**b. Nội dung:**

**+** GV giảng, trình bày.

+ HS tiếp thu, quan sát SGK, thảo luận, trả lời.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Chiếu slie bảng sau đây chỉ ra cách tính số hạt thóc ở một số ô trong bàn cờ trong bài toán mở đầu:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Ô thứ | Phép tính tìm số hạt thóc | Số hạt thóc | | 1 | 1 | 1 | | 2 | 2 | 2 | | 3 | 2.2 | 4 | | 4 | 2.2.2 | 8 | | 5 | 2.2.2.2 | 16 | | … |  |  | |  |  |  |   Gv yêu cầu hs làm hoạt động 1 sgk  HD học sinh đọc chú ý sgk  YC hs tìm hiểu và đọc ví dụ 1 sgk  Yc hs làm LT1 sgk  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   * HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân * Gv quan sát và trợ giúp các em nếu HS cần   **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   * Hs đứng tại chỗ trình bày câu trả lời của mình * Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.   **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt lại kiến thức trọng tâmGV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó  dẫn dắt HS hình thành kiến thức mới.  GV: Yêu cầu HS đọc phần đóng khung và đánh dấu học. | 1. **Phép nâng lên lũy thừa:**     n thừa số   * đọc là “ a mũ n; hoặc “ a lũy thừa n”, a là cơ số, n là số mũ   Các số 0; 1; 4; 9; …..gọi là các số chính phương.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | A | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | |  | 1 | 4 | 9 | 16 | 25 | 36 | 49 | 64 | 81 | 100 |  1. Số hạt thóc có trong ô thứ 7 là: 64 |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (5’)**

**a) Mục đích:**Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| -**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập bài 1.36 và 1.37 SGK – tr24*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   * HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân * Gv quan sát và trợ giúp các em nếu HS cần   **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   * Hs đứng tại chỗ trình bày câu trả lời của mình * Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.   **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt lại kiến thức trọng tâm GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó  dẫn dắt HS hình thành kiến thức mới.  GV: Yêu cầu HS đọc phần đóng khung và đánh dấu học. | 1.36/SGK    1.37/SGK   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Lũy thừa** | **Cơ số** | **Số mũ** | **Giá trị của lũy thừa** | |  | 4 | 3 | 64 | |  | 3 | 5 | 243 | |  | 2 | 7 | 128 | |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (7’)**

**a. Mục đích:**Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức

**b. Nội dung:** GV đưa ra câu hỏi, HS giải đáp nhanh

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *GV chiếu Slide và yêu cầu HS hoàn thành nhanh bài tập vận dụng trang 1.39–SGK-tr24.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**   * HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân * Gv quan sát và trợ giúp các em nếu HS cần   **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**   * Hs đứng tại chỗ trình bày câu trả lời của mình * Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.   **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt lại kiến thức trọng tâm GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó  dẫn dắt HS hình thành kiến thức mới.  GV: Yêu cầu HS đọc phần đóng khung và đánh dấu học. | *a)*  *b)*  *c)*  *d)* |

**Hướng dẫn về nhà (3’)**

* *Ôn tập kiến thức đã học.*
* *Chuẩn bị bài sau : ” Luỹ thừa với số mũ tự nhiên”(tiết 2).*

**Tiết 02**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU) (5’)**

**a. Mục đích:**HS cảm thấy khái niệm lũy thừa gần gũi với đời sống hàng ngày.

**b. Nội dung:** HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu.

Bài 1: Em hãy viết tích sau dưới dạng lũy thừa:

a) 9.9.9.9.9 b) a.a.a.a.a.a

Bài 2: **GV:** Áp dụng định nghĩa về lũy thừa hãy viết tích của hai lũy thừa thành một lũy thừa a) 23. 22;  b) a4. a3

**c. Sản phẩm:** Từ bài toánHS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẢM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**GV chiếu bài tập sau.  *Bài 1: Em hãy viết tích sau dưới dạng lũy thừa:*  a) 9.9.9.9.9  b) a.a.a.a.a.a  *Bài 2: Áp dụng định nghĩa về lũy thừa hãy viết tích của hai lũy thừa thành một lũy thừa:*  a) 23. 22;  b) a4. a3  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **-**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GV gọi một HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Từ bài tập 2 thấy số mũ của kết quả bằng tổng số mũ của các lũy thừa thì đây chính là phép nhân của hai lũy thừa cùng cơ số” | Bài 1: Em hãy viết tích sau dưới dạng lũy thừa:  a) 9.9.9.9.9 = 95  b) a.a.a.a.a.a = a6  Bài 2: **GV:** Áp dụng định nghĩa về lũy thừa hãy viết tích của hai lũy thừa thành một lũy thừa  a) 23. 22 = (2.2.2). (2.2) =25;  b) a4. a3 = (a.a.a.a) .(a.a.a) = a7 |

1. **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (25’)**

**2.1. Nhân hai lũy thừa cùng cơ số**

**a. Mục tiêu:**

+  Hs biết được công thức nhân hai lũy thừa cùng cơ số. Biết nhân hai lũy thừa cùng cơ số

**b. Nội dung:**

**+** GV giảng, trình bày.

+ HS tiếp thu, quan sát SGK, thảo luận, trả lời.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Gv chiếu lên slie bài tập sau:   1. Viết kết quả phép nhân sau dưới dạng một lũy thừa của 7:   72. 73 = (7.7).(7.7.7)= ?  Ghim các miếng bìa đã chuẩn bị sẵn lên bảng để HS trả lời câu hỏi.  b) Nêu nhận xét về mối liên hệ giữa các số mũ của 7 trong hai thừa số và trong tích tìm được ở câu a)  Ghim hết các miếng bìa còn lại để HS quan sát kết quả.  c) Sau kết quả trên để nhân hai lũy thừa cùng cơ số ta làm như thế nào?  Gv cho HS đọc vd2 SGK/tr23 và cho học sinh làm luyện tập 2  \*Viết kết quả phép tính dưới dạng một lũy thừa      **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân  - Giáo viên quan sát, trợ giúp các HS nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trình bày câu hỏi của mình  - Một số HS khác nhau nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, và nhận định**  GV chột lại kiến thức trọng tâmGV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó  dẫn dắt HS hình thành kiến thức mới.  GV: Yêu cầu HS đọc phần đóng khung và đánh dấu học. | **2) Nhân hai lũy thừa cùng cơ số**  a) 72. 73 = (7.7).(7.7.7)= 75  b)Số mũ của kết quả bằng tổng số mũ của các lũy thừa  c) Khi nhân hai lũy thừa cùng cơ số, ta giữ nguyên cơ số và cộng các số mũ :  am. an = am+n  **\**Luyện tập 2*** |

**2.2. Chia hai lũy thừa cùng cơ số**

**a. Mục tiêu:**

+  Hs biết được công thức chia hai lũy thừa cùng cơ số. Biết chia hai lũy thừa cùng cơ số.

**b. Nội dung:**

**+** GV giảng, trình bày.

+ HS tiếp thu, quan sát SGK, thảo luận, trả lời.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Gv chiếu lên slie bài tập sau:  a)Giải thích vì sao có thể viết 65 = 63.62 ?  b) Sử dụng câu a) để suy ra 65: 63= 62. Nêu nhận xét về mối liên hệ giữa các số mũ của 6 trong số bị chia, số chia, và thương.  c) Viết thương của phép chia 107: 104 dưới dạng lũy thừa của 10  d) Sau kết quả trên để chia hai lũy thừa cùng cơ số ta làm như thế nào?  GV chú ý học sinh: a0 = 1 ( với a khác 0)  Gv cho HS đọc vd3 SGK/tr24 và cho học sinh làm luyện tập 3  *\*Viết kết quả phép tính dưới dạng một lũy thừa*    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân  - Giáo viên quan sát, trợ giúp các HS nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trình bày câu hỏi của mình  - Một số HS khác nhau nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, và nhận định**  GV chốt lại kiến thức trọng tâm GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó  dẫn dắt HS hình thành kiến thức mới.  GV: Yêu cầu HS đọc phần đóng khung và đánh dấu học. | **3) Chia hai lũy thừa cùng cơ số**  a) Sử dụng công thức nhân hai lũy thừa cùng cơ số.  b) Số mũ của thương bằng hiệu số mũ của số bị chia với số chia  c) 107: 104 = 103  d) Khi chia hai lũy thừa cùng cơ số, ta giữ nguyên cơ số và trừ các số mũ :  am: an = am-n ( với a khác 0, m n).  **\*Luyện tập 3** |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (5’)**

**a) Mục đích:**Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ CỦA GV VÀ HS | SẢN PHẨM DỰ KIẾN |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - *GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập bài 1.42 SGK – tr24*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân  - Giáo viên quan sát, trợ giúp các HS nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trình bày câu hỏi của mình  - Một số HS khác nhau nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, và nhận định**  GV chốt lại kiến thức trọng tâm | 1.42/sgk |

4**. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (7’)**

**a. Mục đích:**Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức

**b. Nội dung:** GV đưa ra câu hỏi, HS giải đáp nhanh

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ CỦA GV VÀ HS | SẢN PHẨM DỰ KIẾN |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  *- GV chiếu Slide và yêu cầu HS hoàn thành nhanh bài tập vận dụng 1.44 và 1.45/SGK-tr24.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân  - Giáo viên quan sát, trợ giúp các HS nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trình bày câu hỏi của mình  - Một số HS khác nhau nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, và nhận định**  GV chốt lại kiến thức trọng tâm | 1.44/sgk  Ta có:    Do đó mặt trời cần  để tiêu thụ một lượng khí hydrogen có khối lượng bằng khối lượng trái đất.  1.45/sgk  Ta biết 1h bằng 60 phút, 1 phút bằng 60 giây, nên 1h bằng 3600 giây.  Vì vậy mỗi giờ tế bào hồng cầu được tạo ra là:  (tế bào) |

**Hướng dẫn bài tập về nhà (3’)**

* *Ôn tập kiến thức đã học, làm các BT còn lại trong SGK.*
* *Chuẩn bị bài sau : ” Thứ tự thực hiện phép tính”*